

Bản án số: 101/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30/7/2018
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**

Bà **Nguyễn Thị Tĩnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Việt Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 30 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 66/2018/TLST-HNGĐ ngày 09/01/2018 về việc “**Ly hôn**”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09/7/2018 giữa các đương sự sau:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Văn N** - Sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ 14 Võ Cang, Vĩnh Trung, Nha Trang. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Bà **Phùng Nguyễn Ngọc H** - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 14 Võ Cang, Vĩnh Trung, Nha Trang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Phạm Văn N trình bày: Tôi và cô Phùng Nguyễn Ngọc H kết hôn năm 2002, có đăng ký kết hôn. Lúc mới kết hôn, vợ chồng tôi sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên vài năm gần đây cô H đam mê bài bạc số đề gây nợ nần, tôi đã nhiều lần phải trả nợ thay cho cô H. Tôi cũng đã nhiều lần khuyên can cô H nhưng cô H vẫn không thay đổi. Gần đây cô H lại tiếp tục thua bài bạc dẫn đến nhiều người đến nhà đe dọa. Tôi không thể tiếp tục tha thứ cho cô H được nữa. Tôi mong muốn các con tôi được sống bình yên, không phải sợ hãi nữa nên tôi xin ly hôn với cô H.

Tôi và cô H có 02 con chung là Phạm Ngọc Bích T sinh ngày 09/7/2003 và Phạm Văn T sinh ngày 07/7/2008. Tôi xin nuôi 02 con và không yêu cầu cô H hưởng cấp dưỡng.

Tài sản chung và nợ chung chúng tôi tự giải quyết.

Bị đơn bà Phùng Nguyễn Ngọc H : Đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng bà H có tình tránh né, không đến Toà án để giải quyết việc ly hôn nên Toà án không thể tiến hành lấy lời khai và hoà giải được hai bên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu quan điểm: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn. Về con chung, giao con chung là Phạm Ngọc Bích

T sinh ngày 09/7/2003 và Phạm Văn T sinh ngày 07/7/2008 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, không xem xét do đương sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

- Việc ông Phạm Văn N khởi kiện yêu cầu được giải quyết ly hôn với bà Phùng Nguyễn Ngọc H, xét yêu cầu khởi kiện của ông N là hoàn toàn đúng pháp luật nên chấp nhận và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Bà Phùng Nguyễn Ngọc H đã được Tòa án thông báo việc thụ lý vụ án và triệu tập đến Tòa án giải quyết việc ly hôn nhưng bà H cố tình không đến, tuy nhiên Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay bà H lại vắng mặt, đây là lần thứ hai nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Phùng Nguyễn Ngọc H.

*** Về nội dung vụ án:** Ông Phạm Văn N và bà Phùng Nguyễn Ngọc H tự nguyện kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung – thành phố T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyền số 01. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống, cuộc sống hôn nhân của ông N và bà H không hạnh phúc do bà H hưởng bài bạc gây nợ nần, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông N.

- Về con chung: Ông Phạm Văn N và bà Phùng Nguyễn Ngọc H có 02 con chung là Phạm Ngọc Bích T sinh ngày 09/7/2003 và Phạm Văn T sinh ngày 07/7/2008. Xét yêu cầu của ông N là xin nuôi 02 con và không yêu cầu bà H cấp dưỡng, bản thân 02 cháu T và T cũng có nguyện vọng được sống với cha. Hội đồng xét xử xét thấy ông N có đủ điều kiện để nuôi con nên cần chấp nhận yêu cầu của ông N, giao 02 con chung là Phạm Ngọc Bích T sinh ngày 09/7/2003 và Phạm Văn T sinh ngày 07/7/2008 cho ông N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu do đó Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

- Về án phí: Ông Phạm Văn N phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 235, Điều 264, Điều 267 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông Phạm Văn N được ly hôn bà Phùng Nguyễn Ngọc H.

2/ Về con chung: giao 02 con chung là Phạm Ngọc Bích T sinh ngày 09/7/2003 và Phạm Văn T sinh ngày 07/7/2008 cho ông N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Phùng Nguyễn Ngọc H.

Bà Phùng Nguyễn Ngọc H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4/ Về án phí: Ông Phạm Văn N phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng ông N đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0008225 ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Nha Trang, ông N đã nộp đủ án phí HNGĐ-ST.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- *Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Tp. Nha Trang;*
- *Chi cục thi hành án Dân sự Tp. Nha Trang;*
- *UBND xã Vĩnh Trung–Tp.Nha Trang–tỉnh Khánh Hoà;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Đào Dương Thị Phương Dung